

Dây đàn

Chỉ dành cho Trung tâm Aptech sử dụng

Phiên 10



Mục tiêu

Giải thích các biến và hằng chuỗi Giải thích các con trỏ tới chuỗi
Thực hiện các hoạt động nhập/xuất chuỗi te Giải ử dụng thích các hàm chuỗi khác nhau Giải thích cách mảng có thể được truyền làm đối số cho các hàm

Mô tả cách chuỗi có thế được sử dụng làm đối số hàm



Biến chuỗi

Chuỗi là mảng ký tự kết thúc bằng ký tự NULL ('\0').

Biến chuỗi có thể được gán hằng chuỗi. Chỉ dành cho Trung tâm Aptech sử dụng

Hằng chuỗi là một chuỗi ký tự được bao quanh bởi dấu ngoặc kép.

Ký tự null '\0' được tự động thêm vào biểu diễn bên trong của một chuỗi.

Khi khai báo một biến chuỗi, hãy cho phép thêm một không gian phần tử cho ký tự kết thúc null.

Khai báo biến chuỗi

Một khai báo biến chuỗi thông thường là:.

str là một biến mảng ký tự có thể chứa tối đa 10 ký tự bao gồm cả ký tự kết thúc null.



Hoạt động I/O chuỗi-1

Các hoạt động I/O chuỗi được thực hiện bằng cách sử dụng các hàm từ thư viện I/O chuẩn gọi là stdio.h

Hàm gets() là phương pháp đơn giản nhất để chấp nhận một chuỗi thông qua đầu vào chuẩn

Các ký tự đầu vào được chấp nhận cho đến khi phím Enter được nhấn

Hàm gets() thay thế ký tự xuống dòng kết thúc '\n' bằng ký tự '\0'

Cú pháp:

được (chuỗi);

Hoạt động I/O chuỗi-2

Hàm puts() được sử dụng để hiển thị một chuỗi trên thiết bị đầu ra chuẩn.

Cú pháp:

Các hàm scanf() và printf() được sử dụng để chấp nhận và hiển thị dữ liệu hỗn hợp các loại có một câu lệnh duy nhất.

Cú pháp để chấp nhận một chuỗi như sau:

Cú pháp để hiển thị một chuỗi như sau:

```
printf("%s", chuoi);
```



Các hàm chuỗi

Các hàm xử lý chuỗi được tìm thấy trong tệp tiêu đề chuẩn string.h. Một số thao tác được thực hiện bởi các hàm này là: Chỉ dành cho Trung tâm Aptech sử dụng

Nối chuỗi
So sánh
chuỗi
Xác định vị
trí một ký tự trong chuỗi
Sao
chép một chuỗi sang chuỗi khác

Tính độ dài của chuỗi

4

Hàm strcat()

Nối hai giá trị chuỗi thành một.

Cú pháp: chỉ dành cho Trung tâm Aptech sử dụng

chuỗi(chuỗi1, chuỗi2);

Nối str2 vào cuối str1

Hàm trả về str1

Hàm strcmp()

So sánh hai chuỗi và trả về giá trị số nguyên dựa trên kết quả so sánh.

Cú pháp:

Strcmp(chuỗi1tạchuỗi2); tâm Aptech

Hàm trả về giá trị:

Nhỏ hơn không nếu str1<str2

Không nếu str1 giống str2 hơn không

nếu str1>str2 • Lớn hơn

Hàm strchr()

```
Xác định sự xuất hiện của một ký tự trong chuỗi.
```

```
Cú phápthi dành cho Trung tâm Aptech sử dụng strchr(chuỗi, chuỗi);
```

Hàm trả về giá trị:

Con trỏ đến lần xuất hiện đầu tiên của ký tự (được trỏ bởi chr)
 trong chuỗi, str
 NULL nếu nó không có

mặt

4

Hàm strcpy()

```
Sao chép giá trị trong một chuỗi sang chuỗi khác
```

Chỉ dành cho Trung tâm Aptech sử dụng Cú pháp:

strcpy(chuỗi1, chuỗi2);

Giá trị của str2 được sao chép vào str1

Hàm trả về str1

Hàm strlen()

```
Xác định độ dài của một chuỗi
```

Chỉ dành cho Trung tâm Aptech sử dụng Cú pháp:

strlen(chuỗi);

Hàm trả về một giá trị số nguyên cho độ dài của str



Khi một mảng được truyền dưới dạng đối số cho một hàm, chỉ có địa chỉ của mảng được truyền

Tên mảng không có chỉ sốg dưới tham chiếu đến địa chỉ của mảng



```
#include<stdio.h>
void main()
{ int num[5], ctr; anh cho Trung tâm Aptech sử dụng sum=0; int sum_arr(int num_arr[]); /* Khai báo hàm */
  clrscr();
  for(ctr=0;ctr<5;ctr++) /* Chấp nhận các số vào mảng */ {
          printf("\nNhập số %d: ", ctr+1);
          scanf("%d", &num[ctr]);
  }
```



```
sum=sum_arr(num); /* Goi hàm */
  printf("\nTổng của mảng là %d", sum);
  lấy(); } Chỉ dành cho Trung tâm Aptech sử dụng
int sum arr(int num arr[]) /* Đinh nghĩa hàm */
{ int i, total;
  for(i=0,total=0;i<5;i++) /* Tính tống */
        total+=num_arr[i];
  trả về tổng số; /* Trả về tổng cho hàm main()
*/ }
```



Mẫu đầu ra của chương trình

```
Nhập số 1: 5
```

Chỉ dành cho Trung tâm Aptech sử dụng Nhập số 2: 10

Nhập số 3: 13

Nhập số 4: 26

Nhập số 5: 21

Tổng của mảng là 75

```
#include<stdio.h>
#include<string.h>
void main()
          Chỉ dành cho Trung tâm Aptech sử dụng
{ char lines[5]
[20]; int ctr,
longctr=0; int longest(char lines_arr[][20]);
/* Khai báo hàm */
  clrscr(); cho(ctr=0;ctr<5;ctr++)</pre>
  /* Chấp nhận các giá trị chuỗi vào mảng */
  {
         printf("\nNhập chuỗi %d: ", ctr+1);
         scanf("%s", dong[ctr]);
```

```
longctr=dài nhất(các dòng);
  /* Truyền mảng cho hàm */
  printf("\nChuooi dai nhat la %s", lines[longctr]);
         Chỉ dành cho Trung tâm Aptech sử dụng
  lấy(); }
int longest(char lines_arr[][20]) /* Định nghĩa hàm */
{ int i=0, l_ctr=0, prev_len, new_len;
  prev_len=strlen(dòng_mảng[i]);
  /* Xác định độ dài của phần tử đầu tiên */
```

```
đối với (i++;i<5;i++)
  {
         new_len=strlen(dòng_mảng[i]);
         /* Xác định độ dài của phần tử tiếp theo */
          Chỉ dành cho Trung tâm Aptech sử dụng
         néu(new len>prev len)
                  l_ctr=i;
/* Lưu trữ chỉ số dưới của chuỗi dài hơn */
         prev_len=new_len;
  }
  trả về l ctr;
  /* Trả về chỉ số dưới của chuỗi dài nhất */ }
```



Mẫu đầu ra của chương trình

```
Nhập chuỗi 1:
```

Nhập Chi dành cho Trung tâm Aptech sử dụng

Nhập chuỗi 3: Giao thức

Nhập chuỗi 4: Robert

Nhập chuỗi 5: Ludlum

Chuỗi dài nhất là Protocol